

THÔNG BÁO

Kết luận của Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Phiên họp chuyên đề về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội và đánh giá kết quả công tác Quý III năm 2026

Ngày 28 tháng 9 năm 2026, tại Trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (*Ban Chỉ đạo*) chủ trì Phiên họp chuyên đề về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội và đánh giá kết quả công tác Quý III năm 2026 (*Phiên họp*), cùng tham dự tại điểm cầu Trụ sở Chính phủ có đồng chí Trần Cẩm Tú, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ, Ủy viên Ban Chỉ đạo, thành viên Tổ Công tác, Tổ Giúp việc, Hội đồng tư vấn quốc gia, lãnh đạo các ban của Đảng, các bộ, cơ quan Trung ương, các viện nghiên cứu, trường đại học, ngân hàng thương mại và doanh nghiệp.

Tại điểm cầu địa phương, có đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố; các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo của tỉnh, thành phố và các sở, ban, ngành có liên quan.

Sau khi nghe Báo cáo trung tâm của Bộ Công an - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương và ý kiến tham luận của các bộ, cơ quan, địa phương, phát biểu của các đại biểu dự họp, Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng, Trưởng Ban Chỉ đạo kết luận như sau:

I. VỀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

(1) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành được triển khai quyết liệt, đồng bộ, liên tục, thông suốt¹; (2) Thể chế đã được hoàn thiện tạo cơ sở pháp lý đồng bộ triển khai hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (*KHCN, ĐMST, CDS*)²; (3) Kinh tế số, công nghiệp công nghệ số và hạ tầng số tiếp tục có bước phát triển, đóng góp trực tiếp cho tăng trưởng kinh tế³; (4) Việc

¹ Kien toan Ban Chi dao Trung uong do Thu tuong Chinh phu lam Truong Ban, Ban Chi dao da trinh Bo Chinh tri sua doi chuc nang, nhiem vu, quan he cong tac, dong thoi da ban hanh quy che hoat dong, thanh lap cac to cong tac, to giup viec, Hoi dong tư van quoc gia cua Ban Chi dao.

² Trong nam 2026, Chinh phu da trinh Quoc hoi 01 luat; ban hanh 40 nghy dinh, 10 quyét dinh quy pham phap luat lien quan KHCN, ĐMST, CDS; TTgCP da ban hanh Khung kien truc tong the quoc gia so; da hoan thien the che thông suốt từ Luật đến các thông tư hướng dẫn phục vụ triển khai nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược.

³ Trong 8 tháng năm 2026, xuất khẩu máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện đạt 101 tỷ USD, tăng 51,1%, là nhóm hàng đầu tiên vượt mốc 100 tỷ USD. Việt Nam lần đầu vào nhóm 10 nước có tốc độ Internet nhanh nhất thế giới; có hơn 505.000 cơ sở kinh doanh đã áp dụng hóa đơn điện tử khởi tạo

triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026, Chương trình số 02-CTr/BCĐTW ngày 02 tháng 02 năm 2026 và các kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo của Chính phủ có nhiều chuyển biến tích cực⁴; **(5)** KHCN, ĐMST đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận⁵; **(6)** Chính phủ số, Đề án 06 tiếp tục mang lại hiệu quả thiết thực⁶. Các điểm nghẽn về thể chế và thủ tục hành chính, nhất là thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP cơ bản đã được xử lý⁷.

II. VỀ TỒN TẠI, HẠN CHẾ

(1) Vẫn còn nhiệm vụ quá hạn, trong đó có nhiều nhiệm vụ quá hạn kéo dài, chưa có giải pháp khắc phục triệt để; **(2)** Việc tạo lập, kết nối, chia sẻ dữ liệu vẫn là điểm nghẽn lớn. Còn 04/12 cơ sở dữ liệu (CSDL) trọng yếu và 34/104 CSDL chuyên ngành chưa đồng bộ, kết nối với Trung tâm dữ liệu quốc gia, trong đó mới có 24 CSDL vận hành “*đúng, đủ, sạch, sống*”; **(3)** Cắt giảm thủ tục hành chính (TTHC) dựa trên dữ liệu chưa thực chất; vẫn tồn tại tình trạng yêu cầu người dân nộp thành phần hồ sơ giấy đã có trong cơ sở dữ liệu⁸. Cổng Dịch vụ công quốc gia vận hành chưa ổn định và hiệu quả; **(4)** Việc phê duyệt và tổ chức triển khai các nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược tại các bộ, cơ quan còn lúng túng⁹; việc thương mại hoá kết quả nghiên cứu còn khó khăn; hệ thống phòng thí nghiệm chưa được đầu tư đồng bộ liên thông, chia sẻ, dùng chung. Nhiều nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ tại các địa phương chưa thực sự xuất phát từ nhu cầu của thị trường, chưa xác định rõ sản phẩm đầu ra; **(5)** Còn 35 bộ, cơ quan, địa phương chưa thực hiện chính sách hỗ trợ người làm công tác chuyên trách chuyển đổi số, an ninh mạng theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP; **(6)** Phân bổ, giao dự toán và giải ngân kinh phí khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 đạt thấp¹⁰. Khả năng hấp thụ nguồn lực để phát triển khoa học, công

từ máy tính tiền; thu thuế thương mại điện tử đạt gần 114,2 nghìn tỷ đồng. Sáu tháng đầu năm 2026 có hơn 15 tỷ giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt, tăng 34,3% về số lượng.

⁴ Trong tổng số 2.011 nhiệm vụ, đã hoàn thành 1.326 nhiệm vụ, tăng 98 nhiệm vụ so với quý II;

⁵ Hoàn thiện danh mục 3.030 tiêu chuẩn phục vụ 30 nhóm sản phẩm công nghệ chiến lược. Sàn giao dịch khoa học và công nghệ quốc gia đã kết nối dữ liệu với 15 sản của địa phương. Tỷ trọng giá trị xuất khẩu sản phẩm công nghệ cao trong tổng giá trị hàng hóa xuất khẩu đạt xấp xỉ 54,2%. Đã có 2.647 công bố quốc tế trên Scopus. Các bộ, cơ quan đã đề xuất 38 nhiệm vụ để giải quyết 11 bài toán công nghệ chiến lược; Bộ Khoa học và Công nghệ đã hoàn thành thẩm định 28/38 nhiệm vụ, 06 bộ, cơ quan đã phê duyệt 14 nhiệm vụ và đang tuyển chọn tổ chức thực hiện;

⁶ Đã tích hợp 08 nhóm thông tin, giấy tờ trên VNeID, trong đó có 18,9 triệu tài khoản hưởng an sinh xã hội, 25,8 triệu giấy phép lái xe, 24,2 triệu thông tin tình trạng hôn nhân. Đã hoàn thành đồng bộ 08/12 CSDL trọng yếu và 70/104 CSDL chuyên ngành về Trung tâm Dữ liệu quốc gia; CSDL đảng viên quản lý trên 5,3 triệu hồ sơ, làm sạch 99,83%. Đã đồng bộ 148 triệu thuê bao vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hoàn thành xử lý SIM rác, không chính chủ.

⁷ Các địa phương đã hoàn thành rà soát vướng mắc thể chế và ban hành danh mục thủ tục hành chính ưu tiên tái thiết kế quy trình theo yêu cầu “6 rõ”. Bộ Tư pháp đã tổng hợp hơn 470 văn bản quy phạm pháp luật có nội dung mâu thuẫn, cản trở chuyển đổi số để đề xuất phương án sửa đổi.

⁸ Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến tại các bộ, ngành còn thấp, mới đạt 34,24%, số hóa hồ sơ đạt 19,23%, tái sử dụng dữ liệu chỉ đạt 5,29%.

⁹ Có 5/28 đề xuất không đủ điều kiện là nhiệm vụ công nghệ chiến lược; 8/28 nhiệm vụ CNCL đã thẩm định đủ điều kiện nhưng đến nay chưa được các Bộ, cơ quan phê duyệt.

¹⁰ Tổng nguồn kinh phí năm 2026 cho KHCN, ĐMST và CDS là 104.461,4 tỷ đồng (bao gồm cả dự toán 2025 chuyển nguồn sang năm 2026); đến ngày 18/9/2026 còn khoảng 18.096 tỷ đồng chưa phân bổ; giải ngân mới đạt 17.442 tỷ đồng.

nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số còn hạn chế; (7) An ninh mạng, an ninh dữ liệu còn tiềm ẩn nhiều rủi ro¹¹; (8) Thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo (AI), bán dẫn, an ninh mạng, dữ liệu lớn; cơ chế đãi ngộ chưa đủ cạnh tranh.

III. VỀ NGUYÊN NHÂN

Có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan, nhưng nguyên nhân chủ quan là chủ yếu: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện ở một số bộ, cơ quan, địa phương còn thiếu quyết liệt, giao việc chưa bảo đảm “6 rõ”, công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát chưa hiệu quả; còn tâm lý e ngại, sợ trách nhiệm; vai trò người đứng đầu chưa được phát huy; còn tình trạng “khoán trắng” cho đơn vị chuyên môn; kỷ luật, kỷ cương hành chính một số nơi chưa nghiêm¹²; năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện, tháo gỡ khó khăn vướng mắc phát sinh còn hạn chế.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

Ban Chỉ đạo yêu cầu người đứng đầu các bộ, cơ quan, địa phương trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo 57 Trung ương về kết quả triển khai nhiệm vụ KHCN, ĐMST, CDS của bộ, cơ quan, địa phương mình; quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước trong triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo các chương trình, kế hoạch, thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo; trong đó, tập trung thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Về xử lý dứt điểm nhiệm vụ chậm, muộn

Yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương khẩn trương rà soát toàn bộ nhiệm vụ được giao tại các nghị quyết, chương trình, kết luận của Ban Chỉ đạo, bao gồm nhiệm vụ đã giao của Ban Chỉ đạo Trung ương và các Ban Chỉ đạo trước đây nay đã tích hợp nhiệm vụ vào Ban Chỉ đạo Trung ương, triển khai quyết liệt bảo đảm chất lượng và đúng thời hạn, tập trung xử lý dứt điểm các nhiệm vụ chậm, muộn, không để phát sinh nhiệm vụ quá hạn mới; kịp thời cập nhật kết quả thực hiện lên Hệ thống theo dõi (theodoinq.dcs.vn).

2. Về hoàn thiện thể chế

- Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Công an khẩn trương tháo gỡ các khó khăn về mức thu, sử dụng phí, lệ phí trong quá trình triển khai cấp Phiếu Lý lịch tư pháp điện tử cho công dân Việt Nam ở nước ngoài, hoàn thành trong tháng 10 năm 2026.

- Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nội vụ theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền chủ trì, phối hợp các bộ, ngành, địa phương khẩn trương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai chính sách hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an ninh mạng theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP,

¹¹ Trong 6 tháng đầu năm 2026, hơn 6,9 triệu bản ghi tài khoản bị lộ lọt, tăng 53% so với cùng kỳ; 165 vụ rao bán dữ liệu với hơn 473,7 triệu bản ghi; 3.890 tên miền lừa đảo, gấp 4,3 lần cùng kỳ; còn nhiều cuộc tấn công mạng vào hệ thống thông tin của cơ quan, tổ chức.

¹² Đáng lưu ý, việc tham dự các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Cơ quan Thường trực, còn tình trạng cử đại diện chưa đúng thành phần, ảnh hưởng đến chất lượng cuộc họp.

hoàn thành trong tháng 10 năm 2026.

- Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan khẩn trương hoàn thiện dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo, trình Chính phủ trong tháng 10 năm 2026¹³.

3. Về phát triển hạ tầng số, cơ sở dữ liệu, chuyển đổi số

- Các bộ, cơ quan: Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp, Tài chính; Tòa án nhân dân tối cao tập trung tối đa nguồn lực, khẩn trương khắc phục, xử lý dứt điểm các tồn tại, hạn chế bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ với các CSDL đã được giao theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 9690/VPCP-CĐS ngày 23 tháng 9 năm 2026; trong đó tập trung ưu tiên, tạo chuyển biến rõ nét với CSDL ngành Giáo dục và Đào tạo, CSDL quốc gia về an sinh xã hội, CSDL quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức, CSDL quốc gia về y tế, hoàn thành trước ngày 30 tháng 11 năm 2026; đối với CSDL bản án, quyết định, hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2027. Đến hết năm 2027, cơ bản hoàn thành công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thiện CSDL quốc gia về đất đai.

- Các bộ, cơ quan, địa phương hoàn thiện Khung quản trị dữ liệu, trong đó xác định rõ cơ quan chủ quản, trách nhiệm cập nhật; thực hiện đối soát định kỳ giữa các CSDL, xử lý dứt điểm tình trạng dữ liệu không thống nhất; hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo đúng tiến độ để triển khai Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số, trong đó ban hành khung kiến trúc số của bộ, cơ quan, địa phương trước ngày 29 tháng 01 năm 2027.

- Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công an đẩy mạnh thu hút các dự án FDI quy mô lớn về trung tâm dữ liệu, trung tâm tính toán hiệu năng cao gắn với chuyển giao công nghệ và an ninh mạng, an ninh dữ liệu; đề xuất cơ chế ưu đãi, đơn giản hoá thủ tục đầu tư trong quá trình hoàn thiện dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 2.

- Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách và giải pháp bảo đảm nguồn cung ứng điện năng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nhất là vận hành các hệ thống trung tâm dữ liệu lớn và hạ tầng tính toán hiệu năng cao; kịp thời cập nhật trong quá trình rà soát, điều chỉnh Quy hoạch điện VIII.

4. Về cắt giảm TTHC, cung cấp DVC trực tuyến và Đề án 06

- Bộ Giáo dục và Đào tạo khẩn trương triển khai đồng bộ dữ liệu học bạ, văn bằng, chứng chỉ để tích hợp trên VNeID và chỉ đạo các cơ sở giáo dục làm sạch, gán số định danh cho 12 triệu dữ liệu văn bằng, chứng chỉ trên VNeID, hoàn thành trước ngày 30 tháng 10 năm 2026.

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Công an đẩy nhanh tiến độ đồng bộ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để tích hợp trên VNeID và đơn độc, hướng dẫn địa phương kết nối với hệ thống định danh điện tử để công dân được hưởng mức ưu đãi giảm phí, lệ phí theo Nghị quyết 66.22/2026/NQ-CP

¹³ Các Nghị định số: 262, 263, 265, 267, 268/2025/NĐ-CP.

về phát triển Công dân số, hoàn thành trước ngày 30 tháng 11 năm 2026.

- Bộ Khoa học và Công nghệ khẩn trương hoàn thành thẩm định hệ thống cung cấp dịch vụ chữ ký số công cộng và tổ chức triển khai chữ ký số miễn phí trên VNeID; hoàn thành trong tháng 11 năm 2026.

- Bộ Công an: **(i)** Bảo đảm Cổng Dịch vụ công quốc gia mới và Hệ thống điều phối giải quyết thủ tục hành chính vận hành ổn định, an toàn; nâng cao hiệu năng, xử lý dứt điểm các lỗi kỹ thuật; hoàn thành tích hợp 82 thủ tục hành chính thiết yếu trước ngày 31 tháng 10 năm 2026; **(ii)** chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Khoa học và Công nghệ khẩn trương triển khai các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1830/QĐ-TTg ngày 22 tháng 9 năm 2026 để sớm kết nối VNeID với hệ thống định danh điện tử của Singapore và Lào, thí điểm định danh hàng không quốc tế tại Nội Bài, Tân Sơn Nhất và một số tiện ích xuyên biên giới.

- Bộ Xây dựng và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Bộ Công an khẩn trương rà soát, đẩy mạnh, đồng bộ dữ liệu định danh địa điểm đủ thông tin thuộc phạm vi quản lý với Cơ sở dữ liệu định danh địa điểm, hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 2026.

- Các bộ, cơ quan, địa phương rà soát các TTHC, trong đó tập trung vào các TTHC theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP và 82 dịch vụ công thiết yếu theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025, trên 03 nội dung: **(i)** Thành phần hồ sơ (*rà soát, loại bỏ các trường thông tin đã có dữ liệu hoặc không cần thiết*); **(ii)** quy trình thực hiện; **(iii)** tối ưu hoá giao diện cung cấp dịch vụ công, đề cấu hình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, bảo đảm đáp ứng các yêu cầu theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp, hoàn thành trong tháng 12 năm 2026; gửi báo cáo về Bộ Tư pháp và Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo trước ngày 05 tháng 01 năm 2027; Bộ Tư pháp tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 15 tháng 01 năm 2027.

- Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và các bộ, cơ quan, địa phương: **(i)** Đề xuất giải pháp tổng thể về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 05 tháng 10 năm 2026; **(ii)** tổ chức thực hiện chuẩn hóa tên, mã kết quả giải quyết TTHC và mã thành phần hồ sơ; hướng dẫn gắn mã kết quả với mã thành phần hồ sơ để khai thác, tái sử dụng tự động, không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại giấy tờ, dữ liệu đã có; báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trước ngày 31 tháng 10 năm 2026.

5. Về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo

- Các bộ, cơ quan và Bộ Khoa học và Công nghệ tiếp tục đề xuất, thẩm định, phê duyệt, tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược theo quy định, bảo đảm mỗi nhiệm vụ phải làm rõ mục tiêu tạo giá trị, có đóng góp thực chất vào thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội; Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình thực hiện định kỳ trước ngày 30 hằng tháng. Đối với 14 nhiệm vụ đã phê duyệt, các bộ khẩn trương tuyển chọn tổ chức chủ trì để triển khai; đối với 08 nhiệm vụ đã được thẩm định đủ điều kiện còn lại, các bộ, cơ quan khẩn trương hoàn thành phê duyệt trước ngày 15 tháng 10 năm 2026.

- Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính

xây dựng phương án thí điểm tạo đơn hàng đầu tiên cho sản phẩm công nghệ chiến lược, trình cấp có thẩm quyền chậm nhất trong tháng 6 năm 2027.

- Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương rà soát, tháo gỡ triệt để các điểm nghẽn trong việc thương mại hoá kết quả nghiên cứu; khẩn trương nghiên cứu đề xuất bổ sung, hoàn thiện quy định pháp luật về sản giao dịch khoa học công nghệ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30 tháng 10 năm 2026; đề xuất cơ chế phù hợp, hiệu quả để tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp trong việc thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm thúc đẩy thương mại hoá kết quả nghiên cứu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 10 năm 2026.

- Bộ Khoa học và Công nghệ khẩn trương nghiên cứu, rà soát ban hành quy định về hoạt động, cơ chế vận hành dùng chung của các trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm, các phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia, nhằm tạo điều kiện cho các viện, trường và doanh nghiệp sử dụng; hoàn thành trước ngày 31 tháng 3 năm 2027.

- Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai các giải pháp đổi mới mô hình liên kết “3 Nhà” theo hướng các bộ, cơ quan, doanh nghiệp chủ động đặt bài toán, viện, trường nghiên cứu, Nhà nước kiến tạo và chia sẻ rủi ro, tham gia một phần ngân sách; tập trung phát triển nhân lực theo các nhóm: chuyên gia dẫn dắt; kỹ sư nghiên cứu và phát triển (R&D) - thiết kế - tích hợp; kỹ thuật viên sản xuất, vận hành, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 11 năm 2026.

- Các tập đoàn, doanh nghiệp phát huy vai trò trung tâm trong phát triển KHCN, ĐMST, CDS; chủ động phát hiện, đề xuất tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế, xác định các bài toán lớn, sản phẩm và công nghệ trọng điểm; cơ chế tăng cường liên kết giữa Nhà nước, doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học và nhà khoa học; tham gia xuyên suốt từ xác định nhu cầu, đặt hàng, nghiên cứu, lựa chọn công nghệ, đầu tư, thử nghiệm đến tiếp nhận, làm chủ, thương mại hóa, tổ chức sản xuất và phát triển thị trường. Trong đó: Doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp công nghệ cao phát huy vai trò dẫn dắt, tiên phong trong phát triển KHCN, ĐMST, CDS và xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

6. Về sử dụng kinh phí, vốn đầu tư và các nguồn lực

- Các bộ, cơ quan, địa phương tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, hạn chế tối đa chuyển nguồn; trường hợp không có khả năng giải ngân hoặc có nhu cầu bổ sung vốn cho KHCN, ĐMST, CDS thì báo cáo đề xuất gửi Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính trước ngày 10 tháng 10 năm 2026. Bộ Khoa học và Công nghệ rà soát tổng hợp, gửi Bộ Tài chính trước ngày 20 tháng 10 năm 2026 xem xét, trình cấp có thẩm quyền theo quy định trong tháng 10 năm 2026 để điều chuyển vốn từ các bộ, cơ quan, địa phương giải ngân chậm sang các Bộ, cơ quan, địa phương có khả năng giải ngân tốt và có nhu cầu bổ sung vốn.

- Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp Bộ Tài chính xử lý dứt điểm số kinh phí năm 2026 chưa phân bổ, tập trung bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ công nghệ chiến lược năm 2026; rà soát kỹ, mạnh dạn đề xuất các cơ chế đột phá; hoàn thành trước ngày 20 tháng 10 năm 2026.

- Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, các bộ, cơ quan, địa phương rà soát, nhận diện các điểm nghẽn cấp bách về vấn đề tài chính, giải ngân kinh phí cho KHCN, ĐMST, CDS; trên cơ sở đó hướng dẫn cho các bộ, cơ quan, địa phương theo thẩm quyền, đề xuất cấp có thẩm quyền đối với các nội dung vượt thẩm quyền; báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trước ngày 30 tháng 10 năm 2026.

- Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, cơ quan liên quan hoàn thiện phương pháp biên soạn tốc độ tăng năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP), bổ sung đo lường trữ lượng vốn theo loại tài sản, ngành kinh tế và chất lượng lao động, mở rộng tính toán TFP theo ngành, lĩnh vực. Hoàn thành thử nghiệm trong năm 2027.

- Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp Bộ Tài chính rà soát, cập nhật bổ sung Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả của KHCN, ĐMST, CDS tại Quyết định số 2244/QĐ-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2025; trong đó làm rõ các chỉ tiêu gắn với nghiên cứu và phát triển, thương mại hoá kết quả nghiên cứu, năng suất lao động, TFP và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 12 năm 2026.

7. Về thúc đẩy kinh tế số, xã hội số gắn với tăng trưởng, năng suất và năng lực cạnh tranh

- Các bộ, cơ quan, địa phương chủ động tổ chức các hội nghị chuyên đề về phát triển KHCN, ĐMST, CDS thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn phục vụ trực tiếp cho phát triển kinh tế - xã hội; rà soát dư địa tăng trưởng của từng ngành, vùng, địa phương và chuỗi giá trị, xác định rõ điểm nghẽn, bài toán cần giải quyết, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số; lấy doanh nghiệp làm trung tâm, tham gia trong toàn bộ quá trình; ưu tiên lựa chọn doanh nghiệp có năng lực dẫn dắt, huy động nguồn lực và đưa sản phẩm tham gia chuỗi giá trị trong nước, khu vực và toàn cầu, kết quả gửi về Bộ Công an - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo trước ngày 15 tháng 11 năm 2026 để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ, trong đó:

+ Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì tổ chức các hội nghị vùng trong tháng 10 năm 2026 về KHCN, ĐMST, CDS gắn với dư địa tăng trưởng trong nông nghiệp.

+ Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì tổ chức Hội nghị chuyên đề về phát triển du lịch gắn với KHCN, ĐMST, CDS, hoàn thành trong tháng 11 năm 2026.

+ Bộ Xây dựng chủ trì tổ chức Hội nghị chuyên đề về phát triển KHCN, ĐMST, CDS gắn với mục tiêu tăng trưởng trong lĩnh vực xây dựng, hoàn thành trong tháng 11 năm 2026.

- Các địa phương chủ động rà soát, triển khai theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp khoa học và công nghệ, nhất là doanh nghiệp mới thành lập, tạo điều kiện thuận lợi về mặt bằng, trụ sở, thủ tục, cơ chế, chính sách...; nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền các chính sách ưu đãi phù hợp, trong đó có chính sách về thuế, nhằm thúc đẩy thành lập, phát triển doanh nghiệp, thương mại hóa kết quả nghiên cứu và đóng góp trực tiếp vào tăng

trưởng của địa phương.

- Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan và các địa phương đẩy nhanh tiến độ hướng dẫn quy trình, thủ tục cung cấp, quản lý, vận hành nền tảng số, phần mềm kế toán cho doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp siêu nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh, gắn với triển khai thực hiện Luật Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa sau khi được Quốc hội thông qua, hoàn thành trong tháng 3 năm 2027.

- Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục rà soát, đánh giá các nhiệm vụ, sản phẩm KHCN, ĐMST của địa phương; đề xuất lựa chọn sản phẩm có khả năng thương mại hóa, tổ chức thành chuỗi giá trị vùng, liên vùng, phát triển thành sản phẩm quốc gia, gắn với doanh nghiệp có năng lực đồng hành, dẫn dắt từ nghiên cứu, hoàn thiện công nghệ, sản xuất đến phát triển thị trường, hướng tới tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 11 năm 2026.

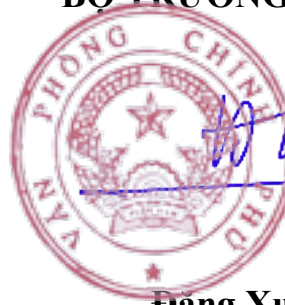
8. Giao Bộ Khoa học và Công nghệ - đầu mối Tổ Công tác về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và công nghệ chiến lược; Bộ Tài chính - đầu mối Tổ Công tác về tài chính, nguồn lực, chủ trì tổng hợp, xây dựng báo cáo hằng tháng về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ của Tổ Công tác, gửi Bộ Công an - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo trước ngày 15 hằng tháng để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo.

Văn phòng Chính phủ thông báo đề các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương và các bộ, cơ quan, địa phương biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm (để b/c);
- Đồng chí Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo 57 Trung ương (để b/c);
- Các đồng chí Thành viên Ban Chỉ đạo 57 Trung ương;
- Các PTTgCP (để b/c);
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Trung ương và các ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước;
- Bộ, cơ quan ngang bộ;
- Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố;
- Các thành viên Tổ Công tác, Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo 57 Trung ương;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, CDS (2).

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Đặng Xuân Phong